

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **18/2024/DS-ST**
Ngày 04-7-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Thuật và ông Vũ Minh Đón.

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Tiến Đạt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thơ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 05/6/2024 và 04/7/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 02/2024/TLST-DS ngày 21/02/2024 về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-DS ngày 20/5/2024 và Quyết định tạm ngừng phiên toà ngày 05/6/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1991, trú tại: Thôn X, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

Bị đơn: Anh Đào Công H, sinh năm 1993, trú tại: Thôn A, xã V, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 02 năm 2024 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Tuấn D trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết là bạn học ở cùng trường cấp III. Ngày 15/01/2023 anh Nguyễn Tuấn D cho anh Đào Công H vay 130.000.000 đồng, thời hạn vay đến 30/2/2023, trên Giấy mượn tiền không ghi lãi suất nhưng lãi suất thoả thuận miệng là 1%/tháng. Anh H viết giấy mượn tiền giao cho anh D giữ làm tin. Đến hạn trả tiền anh gọi điện đòi nhiều lần, đến nhà thì anh H đều khát nợ, đến khoảng cuối tháng 12/2023 anh H cố tình né tránh, không nghe điện nên anh khởi kiện đề nghị Toà án yêu cầu anh H phải trả 130 triệu đồng.

Bị đơn anh Đào Công H trình bày: Anh H xác định có vay anh D tiền, Giấy mượn tiền là do anh viết tại nhà anh D ngày 15/01/2023. Quá trình tố tụng tại Toà án và tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y anh H khai bắt nhất. Tại Toà án anh khai tiền gốc anh vay anh D 3 đến 4 lần khoảng từ 70 đến 80

triệu đồng, còn lại là tiền lãi, lãi suất vay là 3.000 đồng đến 5.000 đồng/1 triệu đồng/ngày, từ khi vay đến khi anh D khởi kiện anh chưa trả gốc và lãi, anh vay để ghi lô, ghi đề chịu. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y anh H thay đổi lời khai, khẳng định vay của anh D 3 lần tiền tổng cộng là 60 triệu đồng vay để chi tiêu cá nhân hết chứ không sử dụng để ghi lô, ghi đề. Xác định có nợ và sẽ trả anh D số tiền 130 triệu đồng gốc, anh không trả bất cứ một khoản lãi nào khác, lúc nào có thì anh trả, làm được nhiều thì trả nhiều, làm được ít thì trả ít.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thành phần Hội đồng xét xử cũng như xác định quan hệ tranh chấp, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong vụ án đúng theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 và Điều 470 Bộ luật Dân sự chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Đào Công H trả cho anh Nguyễn Tuấn D số tiền 130.000.000 đồng. Anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật: Anh Nguyễn Tuấn D khởi kiện đòi tiền vay theo Giấy mượn tiền, đây là vụ án hợp đồng vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Anh Đào Công H hiện đang cư trú xã V, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

[2]. Về nội dung:

Về nợ gốc: Nguyên đơn anh D căn cứ vào Giấy mượn tiền để yêu cầu anh H có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ là 130.000.000 đồng, quá trình giải quyết vụ án, anh không yêu cầu anh H trả lãi. Anh H xác định có vay nợ anh D số tiền trên và có viết giấy mượn tiền đưa cho anh D làm tin. Hội đồng xét xử xét thấy, giao dịch vay tài sản giữa các bên đã được xác lập trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không bị lừa dối hay ép buộc nên là giao dịch hợp pháp và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên. Sau khi vay, anh H không thực hiện đúng thỏa thuận tại giấy mượn tiền và nhiều lần khát nợ, không trả khi anh D có yêu cầu thu hồi vốn là vi phạm nghĩa vụ của bên vay. Vì vậy, anh H phải có trách nhiệm thanh toán

cho anh D số tiền 130.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại các điều 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự.

Về lãi suất: Do anh D không yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 và Điều 470 Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Tuấn D.

Buộc anh Đào Công H phải trả anh Nguyễn Tuấn D số tiền 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*).

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ đối với số tiền phải thi hành, nếu bên phải thi hành chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Án phí: Anh Đào Công H phải nộp 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả anh Nguyễn Tuấn D số tiền 3.250.000 đồng (*Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001469 ngày 21/02/2024 của Chi cục THA dân sự huyện Y.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Đào Thị Thu Hương

